TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH CHÁNH** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 339/2025/QĐST-HNGĐ	*Bình Chánh, ngày 09 tháng 4 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 76/2025/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 02 năm 2025, giữa:

1. Nguyên đơn: Ông **Nguyễn Hữu Hoàng N**, sinh năm: 1991

Địa chỉ: B7/20 ấp X, xã A, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Bị đơn: Bà **Đoàn Thị P,** sinh năm: 1991

Địa chỉ: B7/20 ấp X, xã A, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 31 tháng 3 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 31 tháng 3 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn (07) bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Nguyễn Hữu Hoàng N và bà Đoàn Thị P.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Hữu Hoàng N và bà Đoàn Thị P thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 12 do Ủy ban nhân dân xã Bình Chánh, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 25/02/2016 không còn giá trị pháp lý.

2.2. Về con chung: Ông Nguyễn Hữu Hoàng N được quyền trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Hoàng M, sinh ngày 11/12/2016. Ghi nhận sự tự nguyện của ông Nguyễn Hữu Hoàng N không yêu cầu bà Đoàn Thị P cấp dưỡng nuôi con chung.

Bà Đoàn Thị P có quyền tới lui thăm nom, chăm sóc con chung không ai có quyền cản trở, vì lợi ích con chung, khi cần thiết các bên có quyền xin thay đổi việc nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con sau này theo quy định tại Điều 83, Điều 84 và Điều 116 của Luật hôn nhân và gia đình.

Trường hợp người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người đó theo quy định tại Điều 82 của Luật hôn nhân và gia đình.

2.3. Về tài sản chung: Ông Nguyễn Hữu Hoàng N và bà Đoàn Thị P xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về nợ chung: Ông Nguyễn Hữu Hoàng N và bà Đoàn Thị P xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.5. Về án phí: Ông Nguyễn Hữu Hoàng N tự nguyện chịu 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu ly hôn nhưng được cấn trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 (ba trăm nghìn) đồng mà ông N đã nộp theo biên lai thu tiền số 0051956 ngày 20/01/2025 của Chi Cục thi hành án dân sự huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh. Ông N còn được nhận lại số tiền chênh lệch là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND Thành phố Hồ Chí Minh (1);
- VKSND Thành phố Hồ Chí Minh (1);
- VKSND huyện Bình Chánh (1);
- Chi cục THADS huyện Bình Chánh (1);
- UBND xã Bình Chánh, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh (1) ;
- Các đương sự (2);
- Lưu hồ sơ (1)

THẨM PHÁN

Ngô Thị Thùy Dương

2AAKKBP*αγβχαη+